

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 1323/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1995/QĐ-BTP ngày 25/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là Luật), với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nội dung Kế hoạch triển khai thi hành Luật của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp; bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

b) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để bảo đảm thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 (ngày Luật có hiệu lực thi hành).

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức hội nghị triển khai thi hành Luật

a) Cấp tỉnh

Tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cho Lãnh đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân, UBND các huyện, thị xã, thành phố; đại diện Lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cấp huyện; đại diện Lãnh đạo các cơ quan chuyên môn các huyện, thị xã, thành phố; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020.

b) Cấp huyện

UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cho các đối tượng là công chức cấp huyện, cấp xã có liên quan. Đồng thời chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức quán triệt nội dung của Luật theo hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2021.

2. Rà soát, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Luật

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành trước ngày Luật có hiệu lực thi hành để trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ.

a) Cấp tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2021.

b) Cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I năm 2021.

3. Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Giao Sở Tư pháp tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 26/10/2016 của UBND tỉnh về bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

4. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế

a) Tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng chính sách, đánh giá tác động chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ

thống quy phạm pháp luật ở tất cả các ngành, các cấp để có giải pháp bố trí cán bộ đủ năng lực làm công tác chuyên sâu lĩnh vực văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp.
- Thời gian hoàn thành: Hàng năm.

b) Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, pháp chế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương chủ động tổ chức thực hiện các nội dung được phân công trong Kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KSTTHC-NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi